

Charles Bailey và Lê Kế Sơn

*Hà Nội và Washington, ngày tháng 12 năm 2018*

***Kính gửi Ngài Phạm Bình Minh,  
Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Bộ Ngoại giao***

Kính thưa Ngài Phó Thủ tướng,

Chúng tôi xin gửi tới Ngài lời chào chân thành và lời cảm ơn sâu sắc về bức thư của Ngài gửi chúng tôi vào ngày 26/9/2018 do Thứ trưởng Bộ Ngoại giao Phạm Quang Vinh chuyển tới nhân dịp ra mắt cuốn sách “Từ kẻ thù thành đối tác – Việt Nam, Hoa Kỳ và chất da cam”.

Chúng tôi đánh giá cao việc Ngài đề cập đến những nỗ lực và đóng góp của chúng tôi vào việc đưa Hoa Kỳ và Việt Nam xích lại gần nhau hơn để giải quyết hậu quả của dioxin trong chiến tranh. Chúng tôi vinh dự khi có được một cơ hội như vậy.

Chúng tôi viết cuốn “Từ kẻ thù thành đối tác...” để kêu gọi tăng cường hành động về chất da cam/dioxin và để làm tài liệu tham khảo, giúp các nhà hoạch định chính sách và các nhà lãnh đạo của cả Việt Nam và Hoa Kỳ. Cuốn sách đã được đón nhận ở Mỹ, Bỉ và Đức. Hàng trăm người đã tham dự các sự kiện ra mắt cuốn sách của chúng tôi tại Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng và Đài truyền hình Việt Nam đã phát sóng trên kênh VTV1 và VTV4 một cuộc phỏng vấn dài 45 phút tập trung vào cuốn sách và tiến trình khắc phục hậu quả chất da cam cho đến nay.

Tuy nhiên, cũng như Ngài, chúng tôi nhận thức sâu sắc rằng vẫn còn nhiều việc phải làm. Trong khi Hoa Kỳ và Việt Nam đã bắt đầu mối quan hệ đối tác về chất da cam/dioxin, hai nước vẫn chưa nhất trí về việc làm thế nào để giải quyết nhu cầu của các nạn nhân chất da cam. Chúng tôi đã nói chuyện với nhiều người về cách mà Hoa Kỳ và Việt Nam có thể cải thiện, hoặc hơn nữa là hoàn thiện mối quan hệ đối tác của họ. Chúng tôi biết rằng chừng nào câu chuyện về chất da cam/dioxin chưa được khép lại thì mối quan hệ giữa hai nước vẫn không thực sự bình thường trong suy nghĩ của người Việt Nam.

Trong ghi chú đính kèm, chúng tôi đưa ra sáu khuyến nghị. Hai trong số những khuyến nghị này yêu cầu hành động chung, ba khuyến nghị yêu cầu hành động của Hoa Kỳ và một khuyến nghị yêu cầu hành động của Việt Nam. Chúng tôi muốn Ngài chú ý đặc biệt đến hai khuyến nghị yêu cầu hành động chung là:

- **Việt Nam và Hoa Kỳ nên làm cho sự hợp tác về hỗ trợ chăm sóc sức khỏe /khuyết tật của các nạn nhân chất da cam trở thành ưu tiên hàng đầu** trong quan hệ đối tác toàn diện của hai bên. Cả hai bên đều cần một tầm nhìn chung và một chính sách chung trong lĩnh vực này.

- Hoa Kỳ và Việt Nam nên thành lập một Ủy ban chung về chất da cam/dioxin. Một Ủy ban như vậy, với quyền hạn và trách nhiệm phù hợp, sẽ đề ra các hành động tốt nhất để hỗ trợ một cách có hiệu quả cho người khuyết tật và thường xuyên đánh giá đúng các hoạt động này.

Chúng tôi cảm ơn Ngài đã hỗ trợ và chúc Ngài thành công.

Trân trọng,

**Charles Bailey**

**Lê Kế Sơn**

## **Làm thế nào để Hoa Kỳ và Việt Nam có thể ‘Hoàn thiện mối quan hệ đối tác của họ’ về chất da cam?**

Charles R. Bailey và Lê Kế Sơn<sup>1</sup>  
Ngày 11 tháng 12 năm 2018

Thập kỷ vừa qua đã chứng kiến sự tiến bộ đáng kể về sự hợp tác khắc phục hậu quả của chất da cam tại Việt Nam nhưng chúng ta vẫn chưa kết thúc được vấn đề này. Điều gì cần phải làm hiện nay để giúp cho nỗ lực chung của Hoa Kỳ và Việt Nam về chất da cam/dioxin trở thành một quan hệ đối tác hoàn thiện hơn?

Tháng 10 năm 2018, Việt Nam và Hoa Kỳ đã đồng ý sẽ làm sạch khoảng 495.300 mét khối đất và bùn ao bị nhiễm dioxin tại căn cứ không quân Biên Hòa gần thành phố Hồ Chí Minh. Việt Nam đã cam kết chi 90 triệu đô la. Hoa Kỳ đã cam kết chi 300 triệu đô la, một nửa con số này sẽ do Bộ Quốc phòng Hoa Kỳ cung cấp và một nửa do Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID) cung cấp. Dự án dự kiến sẽ kéo dài mười năm. Thỏa thuận này theo sau dự án tại sân bay Đà Nẵng, đã xử lý thành công 90.000 mét khối đất bị nhiễm dioxin. Thỏa thuận dự án Biên Hòa được công bố và thúc đẩy sự hợp tác hơn nữa giữa Hoa Kỳ và Việt Nam về chất da cam /dioxin và bình thường hóa hơn mối quan hệ giữa hai quân đội.

Tuy nhiên, việc xử lý đất và bùn bị ô nhiễm là một chuyện còn việc xây dựng các tổ chức và hệ thống của Việt Nam để có thể giúp đỡ những người bị khuyết tật nặng suốt đời lại là một chuyện hoàn toàn khác. Hoa Kỳ cần mở rộng sự hỗ trợ cho những người Việt Nam bị khuyết tật nặng, những người có thể là nạn nhân chất da cam. Việc xử lý dioxin thành công ở Biên Hòa sẽ không giảm bớt và cũng không chấm dứt được những mối lo ngại của Việt Nam về di chứng của chất da cam đối với con người ở đất nước họ.

Người Việt Nam tin rằng người Mỹ nên giúp đỡ tất cả nạn nhân chất da cam. Vì vậy, các nhà lãnh đạo của Chính phủ Việt Nam đã cố gắng có những từ ngữ trong các thông cáo chung của các chuyến thăm cấp cao gần đây, nhưng rồi lại bị phía Hoa Kỳ từ chối. Các nhà ngoại giao và quan chức Việt Nam theo dõi các vấn đề của Hoa Kỳ thấy rõ các khoản chi hàng năm của Quốc hội đã cho phép Hoa Kỳ xử lý được những mẫu thuẫn và các vấn đề nhạy cảm về chính trị và thủ tục hành chính quan liêu của họ như thế nào. Họ chấp nhận làm việc với Hoa Kỳ trên cơ sở hàng năm: “Năm nay chúng tôi có số tiền tài trợ này và số lượng công việc này phải làm”.

Từ phía Mỹ, quan hệ đối tác có các điểm sau:

\* USAID đang hỗ trợ các chương trình chăm sóc sức khỏe/khuyết tật cho các nạn nhân chất da cam bên cạnh các dự án xử lý dioxin tại Đà Nẵng và Biên Hòa.

\* Dưới sự lãnh đạo của Thượng nghị sĩ Patrick Leahy, hàng năm Quốc hội phân bổ ngân quỹ cho chương trình xử lý dioxin và chương trình chăm sóc sức khỏe/khuyết tật cho nạn nhân da cam thay cho việc các chính quyền Hoa Kỳ từ trước đến nay đã không dành ngân quỹ cho mục đích này trong ngân sách hàng năm của Tổng thống.

\* USAID hiện sử dụng các quỹ này để hỗ trợ không bằng tiền mặt cho người khuyết tật nghiêm trọng ở sáu tỉnh bị phun rải chất diệt cỏ và nâng cao năng lực của các dịch vụ hỗ trợ tại địa phương bằng cách đào tạo và cung cấp thiết bị. USAID chuyển các quỹ cho các tổ chức phi chính phủ của địa phương và của Hoa Kỳ; cơ quan này không tài trợ cho các cơ quan dịch vụ xã hội của Chính phủ Việt Nam. Ngân quỹ phân bổ của Quốc hội hàng năm

---

<sup>1</sup> Các tác giả, *Từ kẻ thù thành đối tác - Việt Nam, Hoa Kỳ và chất da cam* (Nhà xuất bản G. Anton, Chicago 2017 & NXB Thế giới, Hà Nội 2018)

quy định rằng, “Ngân quỹ... sẽ được cung cấp cho các chương trình chăm sóc sức khỏe và khuyết tật ở những khu vực bị rải chất da cam hoặc những khu vực bị nhiễm dioxin, để hỗ trợ cho những người bị suy giảm nghiêm trọng về vận động của phần trên hoặc phần dưới cơ thể và/hoặc bị khuyết tật về nhận thức hoặc phát triển”. (Từ kẻ thù thành đối tác, trang 160)

Làm thế nào để hai chính phủ có thể thu hẹp hơn nữa khoảng cách giữa họ và hoàn thiện mối quan hệ đối tác của họ?

1. Hoa Kỳ và Việt Nam nên làm cho sự hợp tác về hỗ trợ sức khỏe/khuyết tật trở thành ưu tiên hàng đầu trong quan hệ đối tác toàn diện của hai bên.

2. Việt Nam và Hoa Kỳ nên thành lập một ủy ban hai quốc gia với các đồng chủ tịch từ mỗi chính phủ, nhằm chú trọng ngày càng nhiều hơn vào nhu cầu của những người bị khuyết tật nghiêm trọng, những người có thể là nạn nhân chất da cam. Ủy ban sẽ họp hàng năm. Ủy ban sẽ xây dựng các mô hình, bắt đầu ở tỉnh Tây Ninh, và mọi người sẽ thấy được thực tiễn tốt như thế nào. Tỉnh Tây Ninh bị phun rải nặng, có số lượng lớn người bị khuyết tật nghiêm trọng, là tâm điểm chú ý của USAID. Ủy ban sẽ bao gồm những người hiểu về tình hình địa phương và một số người có thẩm quyền từ các gia đình, tổ chức cộng đồng, các cơ quan tỉnh và địa phương, các nhà tài trợ và những người hiểu biết khác.

3. USAID cần mở rộng phạm vi của các chương trình chăm sóc sức khỏe/khuyết tật tới tất cả những người bị khuyết tật nghiêm trọng ở các tỉnh bị phun rải, tác động tích cực đến cuộc sống của họ và tạo ra các dịch vụ xã hội và sự hỗ trợ của cộng đồng cho các gia đình bị ảnh hưởng.

4. Hoa Kỳ nên xác định và làm rõ sự hỗ trợ khắc phục di chứng chiến tranh cho Việt Nam, bao gồm cả hỗ trợ về chăm sóc sức khỏe/khuyết tật và xử lý dioxin trong môi trường. Việc hoàn thiện hơn nữa quan hệ đối tác sẽ không thể thực hiện được cho đến khi Hoa Kỳ làm rõ cho công chúng biết về mối liên quan giữa hỗ trợ về chăm sóc sức khỏe/khuyết tật và việc phun rải chất da cam. Sau đó USAID sẽ thấy rằng những thách thức hiện tại của họ trong việc hỗ trợ chăm sóc sức khỏe/khuyết tật sẽ ngày càng ít đi và sự hiểu biết, nhiệt tình của người Việt Nam đối với công việc của họ sẽ ngày càng tốt hơn.

5. Các nhà ngoại giao và quan chức Hoa Kỳ trong mọi cơ hội công và tư thích hợp nên chủ động và trao đổi cởi mở về chất da cam: “Đây là một câu chuyện mà chúng tôi muốn kể. Vâng, chất da cam đã xảy ra. Đây là những gì mà chúng tôi đang làm về nó. Đây là tiến bộ kể từ năm 2007, khi chúng tôi lần đầu tiên bắt đầu làm việc với Việt Nam về chất da cam và đây là những gì mà chúng tôi dự định cho tương lai”.

6. Chính phủ Việt Nam cần ban hành một nghị định áp dụng bình đẳng đối với tất cả nạn nhân chất da cam và đem lại lợi ích cho họ một cách toàn diện, nhất quán và lâu dài. Nghị định cần xác định nạn nhân chất da cam là những người bị bệnh và khuyết tật do dioxin gây ra, đã và đang sống tại các khu vực bị phun rải hoặc nhiễm dioxin. Định nghĩa này sẽ bao gồm những người đã trực tiếp bị phơi nhiễm chất da cam/dioxin cũng như các con, cháu và chất của họ. Cách tiếp cận này là gần đúng và nhân đạo, nhưng vẫn là cách tiếp cận tốt nhất theo hiểu biết khoa học hiện nay và có tính thực tiễn. Đó cũng là cách tiếp cận mà chính phủ Hoa Kỳ sử dụng đối với các cựu chiến binh của họ.